

Số: 274 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 06 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trần Văn Bằng,
trú tại tổ dân phố 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Khiếu nại; Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Xét Báo cáo số 28/BC-TNMT ngày 04/02/2013 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

1. Nội dung vụ việc

Ông Trần Văn Bằng, trú tại tổ dân phố 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang khiếu nại việc bồi thường thu hồi đất của gia đình ông; không đồng ý với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 19/9/2012. Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, kết quả như sau:

2. Kết quả xác minh

2.1. Diễn biến vụ việc

Theo bản đồ địa chính đo đạc năm 1998, gia đình ông Trần Văn Bằng sử dụng 02 thửa đất, thửa đất số 46 có nhà ở, tờ bản đồ số 29, diện tích 566,5m² và thửa đất số 57, tờ bản đồ số 29, diện tích 1.293,5m², loại đất nuôi trồng thủy sản.

Theo bản đồ bồi thường GPMB dự án Cải tạo, mở rộng Nhà máy Phân đạm Hà Bắc, gia đình ông Bằng bị thu hồi 02 thửa đất thuộc tờ bản đồ số 3: Thửa đất số 90, diện tích là 1.413,4m² đất có nhà ở; thửa đất số 91, diện tích 1.518,9m² đất nuôi trồng thủy sản. Cả hai thửa đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có các giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại các khoản 1, 2, và 5 Điều 50 Luật Đất đai năm 2003.

Thực hiện Quyết định số 343/2005/QĐ-TTg ngày 26/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp hoá chất Việt Nam đến năm 2010, Quyết định số 427/QĐ-HCVN ngày 20/10/2009 của Tổng công ty Hoá chất Việt Nam phê duyệt điều chỉnh dự án và đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, mở rộng Nhà máy Phân đạm Hà Bắc thuộc Công ty TNHH một thành viên Phân đạm và Hoá chất Hà Bắc. Ngày 01/4/2010 và ngày 15/3/2012 gia đình ông Bằng có tờ tự khai về đất, tài sản trên đất trong bồi thường GPMB để thực hiện dự án được Tổ trưởng tổ dân phố số 1 xác nhận ngày 06/4/2010 và ngày 16/3/2012, UBND phường Thọ Xương xác nhận ngày 25/3/2011 và ngày 16/3/2012: thửa đất số 90, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.413,4m² có nguồn gốc sử dụng vào mục đích đất ở trước ngày 15/10/1993, đề nghị bồi thường 100m² đất ở, 1.313,4m² đất vườn;

thửa đất số 91, diện tích 1.518,9m² đất nuôi trồng thủy sản sử dụng trước ngày 15/10/1993.

Ngày 20/3/2012, UBND thành phố có Quyết định số 623/QĐ-UBND thu hồi 23.333,3m² đất (đợt 7) của 92 hộ gia đình, cá nhân và UBND phường Thọ Xương quản lý, trong đó, thu hồi của hộ ông Bằng tại 02 thửa đất thuộc tờ bản đồ số 3: thửa đất số 90, diện tích 1.413,4m², có 100m² đất ở, 1.313,4m² đất vườn trong cùng thửa đất có nhà ở; thửa đất số 91, diện tích 1.518,9m² đất nuôi trồng thủy sản. Ngày 20/3/2012, UBND thành phố có Quyết định số 624/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB và tái định cư (đợt 7), trong đó hộ ông Bằng được bố trí 03 lô đất tái định cư và được bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất với tổng kinh phí là 1.012.572.629 đồng;

Ngày 22/6/2012, UBND thành phố có Quyết định số 1642/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, trong đó hộ ông Bằng được bổ sung kinh phí hỗ trợ đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường và hỗ trợ đất nông nghiệp theo Công văn số 504/UBND-TN ngày 18/3/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh với tổng kinh phí là 254.037.500 đồng;

Ngày 01/8/2012, UBND thành phố tổ chức buổi làm việc với các ngành tỉnh để giải quyết một số tồn tại, vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường GPMB; ngày 07/8/2012, UBND phường Thọ Xương có Công văn số 171/UBND xác nhận lại diện tích đất của các hộ gia đình có nhà ở xây dựng trước ngày 15/10/1993, trong đó, diện tích đất ở của gia đình ông Bằng được xác định lại theo hạn mức là 200m². Ngày 16/8/2012, UBND thành phố có Quyết định số 2423/QĐ-UBND điều chỉnh diện tích, loại đất thu hồi tại Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 20/3/2012, trong đó, điều chỉnh 100m² đất vườn sang đất có nhà ở sử dụng trước ngày 15/10/1993, tổng diện tích đất ở của gia đình ông Bằng được công nhận là 200m²;

Ngày 16/8/2012, UBND thành phố có Quyết định số 2424/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, trong đó gia đình ông Bằng được bổ sung kinh phí bồi thường về đất là 165.700.000 đồng, tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Bằng là 1.428.810.129 đồng và được giao 03 lô đất tái định cư.

2.2. Giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang

Ngày 10/5/2012, Chủ tịch UBND thành phố tổ chức đối thoại, giải đáp ý kiến vướng mắc của ông Bằng, qua trao đổi gia đình ông Bằng đề nghị được chia tách đất thành 03 thửa và tính toán bồi thường cho 03 hộ gia đình; bồi thường toàn bộ diện tích tại thửa đất số 90 là đất ở sử dụng trước ngày 18/12/1980.

Trên cơ sở báo cáo và đề xuất của các phòng, đơn vị chức năng, ngày 19/9/2012 Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định số 2826/QĐ-UBND giải quyết, với nội dung: "1. Ông Trần Văn Bằng khiếu nại các Quyết định của UBND thành phố Bắc Giang: số 623/QĐ-UBND ngày 20/3/2012; số 624/QĐ-UBND ngày 20/3/2012; số 2423/QĐ-UBND ngày 16/8/2012; số 2424/QĐ-UBND ngày 16/8/2012 về việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đợt 7) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng Nhà máy Phân đạm Hà Bắc là không có cơ sở, bởi vì: UBND thành phố đã thực hiện việc thu hồi, bồi thường GPMB đối với hộ gia đình Ông là đúng theo quy định;

2. Việc đề nghị bồi thường theo hạn mức đất ở trước ngày 18/12/1980 là không có cơ sở; bởi vì: UBND thành phố đã ban hành các Quyết định: số 623/QĐ-UBND ngày 20/3/2012 về việc thu hồi 23.333,3m² đất (đợt 7); số 2423/QĐ-UBND ngày 16/8/2012 về việc điều chỉnh diện tích, loại đất thu hồi, trong đó diện tích đất ở sử dụng trước ngày 15/10/1993 được công nhận cho hộ gia đình là 200m² theo hạn mức quy định tại khoản 4, Điều 4 Quyết định số 134/2009/QĐ-UBND ngày 15/12/2009 là đúng theo quy định;

3. Việc đề nghị bố trí 05 lô đất tái định cư là không có cơ sở; bởi vì: UBND thành phố đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư là đúng theo Điều 14 Quy định kèm theo Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 27/01/2011 của UBND tỉnh ban hành một số điểm cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh; hộ ông Bằng có 09 khẩu, 03 hộ đang sinh sống trên thửa đất thu hồi được giao 03 lô đất tái định cư là đúng theo quy định".

Không đồng ý, ông Bằng có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Nhận xét và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường

- Việc đề nghị bồi thường theo hạn mức đất ở trước ngày 18/12/1980: Diện tích đất có nhà ở của gia đình ông Bằng bị Nhà nước thu hồi chưa được cấp giấy CNQSD đất và không có các giấy tờ về đất quy định tại các khoản 1,2 và 5 Điều 50 Luật đất đai năm 2003, căn cứ xác nhận nguồn gốc đất của UBND phường Thọ Xương đất ở của hộ ông Bằng có nguồn gốc sử dụng trước ngày 15/10/1993. Việc UBND thành phố ban hành các Quyết định: số 623/QĐ-UBND ngày 20/3/2012 thu hồi 23.333,3m² đất (đợt 7); số 2423/QĐ-UBND ngày 16/8/2012 điều chỉnh diện tích, loại đất thu hồi, trong đó thu hồi và bồi thường 200m² đất có nhà ở sử dụng trước ngày 15/10/1993 cho gia đình ông Bằng là đúng theo quy định tại khoản 4, Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 134/2009/QĐ-UBND ngày 15/12/2009 của UBND tỉnh quy định hạn mức đất ở và hạn mức công nhận đất ở có vườn, ao đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Việc đề nghị tách thửa đất và tính toán bồi thường cho 03 hộ gia đình: Tại thời điểm nhà nước thu hồi đất toàn bộ diện tích gia đình ông Bằng bị thu hồi chưa được cấp giấy CNQSD đất và không có các giấy tờ về đất quy định tại các khoản 1,2 và 5 Điều 50 Luật đất đai năm 2003. Căn cứ Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 121/2008/QĐ-UBND ngày 19/11/2008 của UBND tỉnh về diện tích tối thiểu được phép tách thửa trên địa bàn tỉnh có quy định về điều kiện tách thửa đất là "Thửa đất chỉ được tách thửa khi người sử dụng đất đã đăng ký quyền sử dụng đất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trừ trường hợp thửa đất đã có quyết định của cấp có thẩm quyền thu hồi một phần diện tích để thực hiện quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt)" vì vậy việc gia đình ông Bằng đề nghị chia tách thửa đất có nhà ở và tính toán bồi thường cho 03 hộ gia đình là không có cơ sở.

- Việc đề nghị bố trí 05 lô đất tái định cư: Tại thời điểm nhà nước thu hồi đất hộ ông Bằng có 09 khẩu, 03 hộ đang cư trú trên thửa đất bị thu hồi, đã được UBND thành phố phê duyệt giao 03 lô đất tái định cư là đúng theo quy định tại Điều 14 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 27/01/2011

của UBND tỉnh về một số điểm cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh. Gia đình ông Bằng đề nghị giao 05 lô đất tái định cư là không có cơ sở để giải quyết.

- Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của gia đình ông Trần Văn Bằng, trú tại tổ dân phố 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang là đúng pháp luật.

- Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết giữ nguyên Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang.

Từ cơ sở xác minh trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của ông Trần Văn Bằng, trú tại tổ dân phố 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:

Thống nhất với Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trần Văn Bằng.

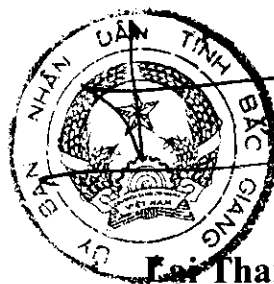
Điều 2. Ông Trần Văn Bằng có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Trần Văn Bằng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 2

- Như điều 3;
- TTCP, TDTUĐ&NN;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lạng Thanh Sơn;
- CVP, PVPNC, TTTH-CB, TCD;
- Lưu: TCD, VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lạng Thanh Sơn